

Vài cảm nghĩ về cuốn
LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ THUỘC PHÁP ĐẾN ĐỘC LẬP
1858 - 1945
của NGÔ THỊ QUÝ LINH

Nhắc đến thời Pháp thuộc ở Việt Nam trước đây, tôi bỗng nhớ có hai ý tưởng đối nghịch nhau:

- Một thì thù ghét Pháp đến thâm căn cố đế đến nỗi phải nhại câu ca dao cổ truyền mà cương quyết nói rằng: *Mấy đời bánh đúc có xương, Nhiều đời giặc Pháp mà thương dân mình*. Ý kiến chống Pháp này rất chính đáng nếu ta nhìn lại cuộc xâm lăng bằng tàu chiến và đại bác, và nền đô hộ áp bức bóc lột của những quan cai trị Pháp thực dân chính hiệu.
- Một thì dành cho Pháp một cảm tình như là những người đem ánh sáng văn minh Âu Tây vào nước ta và làm nhiều điều hữu ích trong sự cải thiện đời sống lạc hậu của dân ta; đối với người này, người Pháp đã tạo cho nước ta một thời sinh hoạt tương đối trong an lạc mà họ gọi là “nền thái bình Pháp”. Ý kiến này cũng không phải là không phản ánh một phần nào sự thực nếu ta nhìn lại một phần nào về công cuộc của người Pháp đã làm trong lãnh vực văn hóa nhất là về cứu tế cùng y tế...

Thành thử ra tôi rất hăm hở mà đọc cuốn “*Lịch sử Việt Nam từ Pháp thuộc đến Độc lập 1858-1945*” của bà Ngô Thị Quý Linh vừa có nhã ý gửi tặng để coi tác giả có thái độ nào? Nói về lịch sử Việt Nam thời gian trên, đã có ba tác giả đi trước rồi:

- *Phan Khoang* với cuốn *Việt Nam Pháp Thuộc sử (1884-1945)* in năm 1961: Tuy tác giả khiêm tốn nói rằng sách chỉ là một “sơ thảo” nhưng chúng ta cũng thấy rằng nó là một thiên sử khá đầy đủ và xác thực về biến cố vong quốc của Việt Nam vì Phan Khoang gần như tường thuật với đầy đủ chi tiết về từng giai đoạn quân sự và chính trị diễn ra trong quá trình xâm lăng và đô hộ của người Pháp cùng với những cuộc tranh đấu kháng Pháp của dân ta.

- Nguyễn Thế Anh với cuốn *Việt Nam Thời Pháp Đô Hộ (1970)*: Tác giả là một thạc sĩ Sử học. Ông chỉ phác họa sơ qua những biến cố chính trị và quân sự mà Phan Khoang đã nói nhưng đã đào bới sâu vào những tài liệu mới chưa khai thác nên giúp người đọc nhận thức đúng đắn về sự diễn biến tổng quát của giai đoạn lịch sử vong quốc này. Trong sách này, Nguyễn Thế Anh lại thêm một chương chót nói về sự ngoan cố trở lại bằng vũ lực của người Pháp sau biến cố bị Nhật đảo chính năm 1945 và những diễn biến hội đàm từ hội nghị Fontainebleau đến thỏa ước ngày 8 tháng 3 năm 1949 công nhận nước Pháp bàn giao quyền hành cho nước Việt Nam độc lập trong Liên Hiệp Pháp.
- Hoàng Cơ Thụy với cuốn *Việt Sử Khảo Luận từ Thái Cổ đến Hiện Đại* rất đồ sộ nên giai đoạn Pháp thuộc chỉ là một giai đoạn cận đại ngắn trong lịch sử miền trường của dân tộc nhưng rất quan trọng là sự xuất hiện của đảng Cộng sản Việt Nam như là một tai họa hiện đang nắm chính quyền ở Việt Nam.

*

Cuốn “*Lịch sử Việt Nam từ Thuộc Pháp đến Độc lập 1858-1945*” của Ngô Thị Quý Linh vừa mới xuất bản, sanh sau đẻ muộn nên đương nhiên có tham khảo qua ba sách trên. Tuy nhiên, bà Quý Linh, một cây bút nữ viết biên khảo mới mẽ đã mạnh dạn tiến vào lĩnh vực lịch sử mà từ trước ở Việt Nam thường là nơi hoạt động của các học giả nam giới. Vào năm 1997, bà đã viết cuốn “*Lược sử Triết lý Giáo dục Việt Nam từ thời lập quốc đến đầu thế kỷ 20*”. Trong cuốn lịch sử thuộc Pháp, Quý Linh không noi theo lối viết của ba tác giả đi trước mà lại đi vào một hướng mới là nói nhiều về mặt văn hóa giáo dục trong giai đoạn này.

Sách dày 400 trang, khổ giấy viết thư 8.5 x 11, bìa màu bích ngọc mát mắt và trình bày trang nhã với hình dinh Độc Lập, chữ in font 12, đọc không mệt mắt. Với giọng văn bình dị rõ ràng, tác giả trình bày nội dung một cách khúc triết nên người đọc không cảm thấy khô khan nặng nề trên những dữ kiện lịch sử.

Nội dung của sách đại khái chia thành hai phần chính:

- 1) Trong phần đầu là phần trình bày lại những chính sách căn bản mà người Pháp áp dụng cho thuộc địa Việt Nam trên những lãnh vực chính trị hành chánh, giáo dục và kinh tế. Qua phần này, người đọc có dịp biết nhiều lý thuyết về các chính sách mà người Pháp đề ra và bàn luận như đồng hóa, hợp tác, bảo hộ, bạo lực. Đọc phần này, chúng ta thấy rất

mới lạ và bổ ích khác những cuốn lịch sử Pháp thuộc đi trước, Quý Linh đã tham khảo nhiều tài liệu mới mà tổng kết lại một cách phân minh. Chúng ta thấy chính sách cai trị của người Pháp bắt nhất trong tính chất cương nhu, nhưng rất khôn ngoan và quý quyết “mềm nắn rắn buông”, và thuộc địa Việt Nam là một nơi cung cấp dồi dào tài nguyên, vật lực cho mẫu quốc và một thị trường để tiêu thụ hàng hóa do tư bản Pháp sản xuất, nghĩa là trở thành một vú sữa chính để nuôi để quốc Pháp duy trì địa vị cường quốc để cạnh tranh với đế quốc Anh. Nhưng tình hình thay đổi sau cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới ở Đông Dương và sự can thiệp của đế quốc Nhật trong những năm thế chiến thứ hai khiến nền thống trị Pháp suy yếu một mặt phải nhượng bộ Nhật, một mặt phải võ về dân Việt Nam, nhưng cuối cùng thì Pháp bị Nhật đảo chính và giao trả độc lập cho Việt Nam.

- 2) Trong phần hai của sách, Quý Linh miêu tả lại một bức tranh về các tầng lớp dân chúng trong xã hội Việt Nam thuộc Pháp. Xuyên qua phần này, ta thấy ảnh hưởng của nền thống trị Pháp đã tác dụng thế nào vào mỗi thành phần sĩ, nông, công, thương của đám dân bị trị Việt Nam. Đây là một phần rất bổ ích để ôn lại một thời dĩ vãng cận đại mà chúng ta ít nhiều đã sống qua. Qua phần này, ta thấy dân Việt Nam vẫn khao khát đòi hỏi tự do, bình đẳng và hạnh phúc nên có những cuộc khởi nghĩa bạo động rồi những cuộc vận động tranh đấu ôn hòa và người Pháp theo đường hướng “con khóc thì mới cho bú” nhưng cho một cách biện cận cảm chừng thôi!

Trong phần kết luận ngắn, tác giả Quý Linh đã gói ghém một cách tổng lược về hai mặt tích cực và tiêu cực mà nền thống trị Pháp thuộc đã ảnh hưởng đến đời sống của người dân Việt Nam.

*

Theo tôi, cuốn *Lịch sử Việt Nam thời Pháp thuộc* của Ngô Thị Quý Linh là một công trình nghiên cứu công phu với sự tham khảo nhiều tài liệu liên quan và trình bày ra một nhận định mới chú trọng nhiều về ảnh hưởng của văn hóa Pháp trên các tầng lớp dân chúng Việt Nam. Đối với nền thống trị Pháp, đương nhiên dân Việt Nam chúng ta không ai yêu mến, ngược lại còn căm ghét. Sự căm ghét của chúng ta là theo cảm tính trước hiện tượng về sự áp bức và bóc lột nhân tiên của người Pháp, nhưng mấy ai hiểu được cái thực chất sâu xa của thực dân Pháp khi đi cướp nước chúng ta nếu chúng ta không tìm hiểu những chính sách của họ.

Đọc Ngô Thị Quý Linh, ta thấy rất nhiều điểm soi sáng cho lý do chiếm thuộc địa của Pháp qua lời giải thích của Jules Ferry: Các thuộc địa hải ngoại là những thị trường cần thiết để bán các sản phẩm của Pháp và là nơi để đầu tư tư bản. Lý do bảo vệ đạo thiên chúa chỉ là cái có đầu tiên cho họ nã đại bác vào cửa biển Đà Nẵng, nếu không có có này thì họ vin vào có khác. Về chủ trương của thực dân đi cướp đất, thì thường người ta mỉa mai rằng: Kinh thánh đến trước, đại bác theo sau! Nước Pháp hăm hờ nhân danh đạo Thiên Chúa, nên trước đây được tuyên dương là “trưởng nữ của Giáo hội” (l’ainée de l’Église), nhưng hiện nay tình hình Thiên chúa giáo ở nước này suy đồi ghê gớm. Dù là dùng đủ lý do để làm cái vỏ hoa mỹ, “*Albert Sarraut, Toàn quyền Đông Dương trước và sau Thế Chiến I, cũng đã thấy rằng khởi điểm của việc chiếm giữ thuộc địa là một hành động ích kỉ của võ lực, được biện minh bằng sự hữu dụng trong việc phát triển và phân phối nguồn tài lợi mới.*” (Lịch sử VN thuộc Pháp- trang 21). Chương đầu tiên viết về chính sách thuộc địa được tác giả Ngô Thị Quý Linh viết rất hay, trình bày rất khúc triết những lý thuyết của người Pháp về cơ sở của bốn mối tương quan giữa thuộc địa và mẫu quốc: đô hộ (assujettissement), tự trị (autonomie), đồng hóa (assimilation), hợp tác (association). Ta thấy chủ đích của người Pháp trong mưu đồ đi chiếm thuộc địa như ý kiến xác nhận của Jules Harmand trong cuốn *Domination et Colonisation*:

Chủ trương thực dân là kết quả của bản năng tự nhiên... Để mưu tồn sự sống, mọi tổ chức xã hội từ gia đình nguyên thủy đến quốc gia thời nay, ai cũng tìm cách tăng cường sức mạnh bằng cách kiềm chế hoặc tiêu diệt đối phương...

Cướp đoạt độc lập của một dân tộc là một hành vi trái đạo đức. Nhưng đó là kết quả của quy luật phổ thông về cuộc tranh đấu để sinh tồn. Kẻ đi xâm chiếm, dù là hào phóng đến thế nào chăng nữa, không thể chờ đợi lòng yêu mến hoặc sự ủng hộ của các dân tộc bị khuất phục. Ngay cả sau một thời gian dài, khi mà hai dân tộc đều đã hưởng lợi nhờ cuộc chiếm đóng, nước chinh phục không nên tin rằng họ sẽ được yêu mến hoặc chấp nhận. Họ cần phải luôn luôn giữ địa vị của họ bằng lưỡi kiếm. Những thể chế dân chủ không thể đem ra áp dụng ở thuộc địa vì “những kẻ bị khuất phục không phải và không thể là công dân theo cái chủ nghĩa dân chủ của chữ ấy được” (trang 20).

Thật đúng là: “*Máy đời bánh đúc có xương, máy đời giặc Pháp mà thương dân mình!*” Do đó, qua những đời cai trị của các Toàn Quyền Pháp ở Đông Dương, dù dùng mỹ từ gì, sự bảo hộ của người Pháp là áp chế và dân bị trị đừng hòng người Pháp đem lại tự do nếu họ không dùng đủ phương thế để tranh đấu giành lại cái quyền đó!

Nhìn lại toàn bộ những công cuộc mà người Pháp làm trên phương diện nhân sinh và văn hóa, chúng ta không thể phủ nhận những mặt tích cực nhưng cũng đừng quên những mặt tiêu cực đi kèm:

Sự *kỹ nghệ hóa* và *đô thị hóa* vốn phát sinh từ chủ nghĩa đế quốc nổi bật nhất trong công cuộc người Pháp đã làm ở Việt Nam. Tuy nhiên sự kỹ nghệ hóa dù rằng đem lại tiện nghi trong sự tiêu dùng thoải mái của một cuộc sống tương đối thái bình hơn xưa nhưng không hoàn toàn tốt ráo và nửa chừng vì Đông Dương vẫn phải là thị trường chính để tiêu thụ những hàng hóa nhập cảng từ Pháp chế tạo do những tư bản Pháp. Chính phủ thuộc địa đã cung cấp cho giới này nhiều đặc quyền, đặc lợi, và tài trợ, nên đã đóng vai trò đại diện cho quyền lợi của tư bản Pháp nên kiềm hãm tiến trình nảy nở nền kỹ nghệ hóa ở Việt Nam. Còn đường sá, kinh lạch, cầu cống và hỏa xa lưu thông tuy có phát triển cho người dân hưởng, nhưng động lực bắt buộc người Pháp phải làm như vậy là do nhu cầu chuyên vận về chiến lược quân sự để gìn giữ thuộc địa. Quyền tư sản, tư hữu khuyến khích người Việt Nam tham dự tích cực vào hoạt động kinh tế, nhưng chỉ giúp cho sự thành hình giới đại điền chủ và trung điền chủ trong khi đại đa số quần chúng vẫn nghèo khổ. Sự phát triển của chữ quốc ngữ tuy khiến nền giáo dục văn học Việt Nam đi vào hướng đi mới trong sáng và khúc triết thay thế hẳn nền nho học cổ hủ, nhưng một mặt khác làm thế hệ mới thiếu hẳn vốn liếng cựu học bị chặn đường và chặt cầu khi muốn tìm hiểu về dĩ vãng của dân tộc. Chủ trương giáo dục của người Pháp là chỉ tạo dựng ra những người thừa hành thuộc cấp cho họ nên họ cho phát triển giáo dục theo chiều ngang hơn là vươn thẳng lên. Về tự do thì người Pháp hà tiện ban bố cho dân bị trị, tự do gì thì tự do miễn là đừng động với chủ quyền chính trị của nhà cầm quyền Pháp.

Lịch sử của nhân loại là lịch sử của những luồng tiếp xúc và giao lưu giữa những dân tộc qua sự giao thương, truyền giáo, xâm lược... Nước Việt Nam trong thế kỉ 19 đã bị cưỡng chế chấp nhận sự tiếp xúc và giao lưu của đế quốc Pháp qua sự xâm lược để đi đến tình trạng vong quốc... Dù rằng nền thống trị Pháp có thi hành bao nhiêu công cuộc nhân danh là “khai hóa” tuy có nhiều phần đã cải thiện cho nước chúng ta, nhưng điều mà người dân Việt Nam khao khát nhất chính là sự tự do độc lập, mà điều này họ chẳng bao giờ có thiện ý tự nguyện đem lại nếu chúng ta không vùng lên tranh đấu để đòi hỏi. Bài học về “vết xe cũ” của một thời gian lịch sử vong quốc chính là ở điểm này mà chúng ta nên suy ngẫm: Chúng ta đừng bao giờ tỏ ra vong ơn bội nghĩa đối với đấu tranh và hy sinh máu xương, tù đầy của những nhà cách mạng ái quốc từng hoạt động khởi nghĩa chống Pháp thực dân. Chúng ta cũng nên ghi khắc lại gương tranh đấu ôn

hòa nhưng sâu sắc và can đảm của những bậc tâm trí thức trên phương diện cải cách về chính trị, xã hội nhân sinh.

Tuy nhiên, trong tinh thần công bằng mà xét lại là trong đám người Pháp tiếp xúc với chúng ta trước đây không phải ai cũng mang đầu óc thực dân mà nhiều người tốt vẫn đối xử với người bản xứ với tinh thần dân chủ như trong phần nói về “Giới Pháp kiều” trang 155-187 trong cuốn sách của Ngô Thị Quý Linh. Phần này đọc rất cảm động. Có nhiều người Pháp đã viết về văn hóa và xã hội Việt Nam. Tạp chí của trường Viễn Đông Bác Cổ (Bulletin de l’ École Française d’ Extrême- Orient) và Tập san Đô Thành Hiếu cổ (Bulletin de L’Association des Vieux Amis du Hué) cho đến bây giờ vẫn là hai tài liệu quý giá về sự khảo cứu Việt học đối với chúng ta. Ngoài ra, còn nhiều bài khảo cứu công phu và khách quan của nhiều học giả Pháp về phương diện nhân chủng học, lịch sử, văn hóa Việt Nam là những món quà trân quý mà hậu sinh chúng ta phải gìn giữ học hỏi kỹ lưỡng. Những người Pháp có lý tưởng dân chủ đã tô một nét son trong lịch sử giao lưu văn hóa giữa Pháp quốc và Việt Nam. Văn hóa cổ truyền của Việt Nam từ trước vẫn chủ trương trau dồi khía cạnh “Thiện”, văn hóa Âu Mỹ qua các sách Pháp đã mở ra đầu óc của thanh niên Việt Nam tâm-trí-thức những ý thức khoa học mới, và những rung động tâm kỳ tức là đã bồi dưỡng cho văn hóa Việt Nam thêm hai khía cạnh “Chân” và “Mỹ”.

Cuốn *Lịch sử Việt Nam từ Thuộc Pháp đến Độc lập 1858-1945* của Ngô Thị Quý Linh nhìn tổng kết lại là một cuốn sách hữu ích đã giúp cho người đọc một cái nhìn về quá khứ qua công trình tra cứu công phu và gạn lọc tinh tế của tác giả.

Trong Phần Kết luận, sau khi nói về những điều tích cực mà văn minh và văn hóa Pháp đã ảnh hưởng vào xã hội Việt Nam, Ngô Thị Quý Linh đã nhận định rằng dầu sao, những sự du nhập mới của văn minh và văn hóa Pháp cũng chỉ là một tập hợp “hỗn tạp” không thể giúp tạo thành một hình thức xã hội mới và chặt chẽ được, nên do đó xã hội Việt Nam thời Pháp thuộc đã không chuyển mình “cắt cánh” thành một xã hội tân tiến! Và cuối cùng, tác giả Ngô Thị Quý Linh đã đưa ra một kết luận “mở rộng thay vì chắm dứt” khi nhận định rằng “Sự tiến triển của xã hội Việt Nam sẽ tùy thuộc vào sự thu hoạch cùng sự ứng dụng văn hóa và văn minh Tây phương của người Việt”, ẩn tàng ý nghĩa rằng người Việt ta trong sự giao lưu tiếp xúc không thể chỉ chủ động hấp thụ những sự du nhập ngoại lai Âu hóa mà không tự mình vạch ra một thái độ tự lực, tự cường trên con đường tiến hóa.

Hơn nửa thế kỷ đã trôi qua từ ngày thời Pháp thuộc chấm dứt, đất nước Việt Nam vẫn không ngừng bị lôi cuốn vào những biến loạn bão tố... Đọc lại những trang sử của dĩ vãng quả là một nhu cầu cấp thiết cho những ai thao thức trăn trở mưu cầu một tiền đồ tươi sáng cho dân tộc. Cuốn *Lịch sử Việt Nam từ Thuộc Pháp đến Độc lập 1858-1945* của Ngô Thị Quý Linh chính là một niềm thao thức của một người thuộc thế hệ trẻ sinh sau thời Pháp thuộc muốn nhìn về lịch sử. Tìm hiểu về lịch sử quá khứ đối với một người không chuyên môn về sử học là một việc khó khăn và nhiều khi phiếm diện khi đứng trước bao nhiêu sự kiện phức tạp chông chéo qua lại như một khu rừng rậm. Nhưng Ngô Thị Quý Linh với tinh thần tự học vẫn có một thái độ dấn thân đào bới đi vào con đường biên khảo cam go. Tác giả đã khiêm tốn nói rằng tác phẩm của bà chỉ là cuốn “sổ tay của một người đi học”! Nhưng chúng ta sau khi đọc nó xong thấy rằng đây là một việc làm vô cùng khích lệ và quý giá vậy. Hy vọng rằng “cuốn sổ tay” này là một viên men làm kích phát phần khởi một phong trào tìm hiểu lịch sử dân tộc trong thế hệ trẻ Việt Nam.

LÊ VĂN LÂN